

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50 /2024/HS-ST
Ngày 27 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Sĩ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sĩ Hùng

Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quốc Nin - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 231/2023/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T. Tên gọi khác: H, B; Sinh năm 1987; Tại : Thanh H; Nơi thường trú: Đội 8, xóm Phú, phường Đông L, thành phố Thanh H, tỉnh Thanh H1; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12; con ông : Phạm Văn Thiện (còn sống) và bà Nguyễn Thị Tâm (còn sống); Vợ: Lê Thị Thảo. Con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án: 01 lần : Ngày 15/11/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tuyên xử 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt vào ngày 12/8/2020, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/02/2001, bị Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa vào trường giáo dưỡng; Ngày 18/8/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 28/02/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tuyên xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 20/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Bị cáo xin xét xử vắng mặt.

2. Ca Thanh Ngh; Tên gọi khác: Tý Cóc; Sinh ngày 11/3/1991; Tại : TP. C; Nơi thường trú: B62, Phạm Thế H, Phường A, Quận B, thành phố C; Dân tộc:

Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; con ông : Ca Thanh Sang (còn sống) và bà Trương Thị Hoa (còn sống); Vợ : Chưa có; Tiền án: 02 : Ngày 15/01/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích; Ngày 17/7/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm”, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/7/2006, bị Tòa án nhân dân Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” ; Ngày 19/12/2007, bị Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Bị cáo xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại: ông Võ Văn H, sinh năm : 1967 ; Địa chỉ : số 119Q, đường Nguyễn Trãi, khóm D, phường G, thành phố H, tỉnh E. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08 tháng 01 năm 2022, Phạm Văn T rủ Ca Thanh Ngh đi xe khách từ thành phố C đến thành phố H để tìm tài sản trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Ngh đồng ý. Khi đi T mang theo xe mô tô, biển kiểm soát 84B1-694.84 để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến tỉnh E, T và Ngh thuê khách sạn để ngủ đến sáng ngày 09/01/2022. Sau đó, Ngh điều khiển xe mô tô chở T đi xung quanh nội ô thành phố H, thì cả hai phát hiện nhà của ông Võ Văn H ở khóm D, phường G, thành phố H, tỉnh E, T và Ngh thấy nhà của ông H có bán bia nên cả hai quyết định tối đến sẽ quay lại và đột nhập vào để tìm tài sản để lấy trộm.

Khoảng 01 giờ ngày 10 tháng 01 năm 2022, cả hai điều khiển xe đến nhà của ông H. Ngh đứng bên ngoài canh đường, T leo lên tầng 01 đi vào nhà. Trước khi leo lên, T lên mạng xã hội tìm số điện thoại và gọi taxi, loại xe 04 chỗ, biển kiểm soát 69A-075.25 của anh Võ Quốc S, sinh năm 1988, ở ấp 3, xã Tân Lộc, huyện F, T nhìn địa chỉ nhà của ông H và gọi xe taxi chạy đến. Sau đó, T đưa điện thoại cho Ngh đứng bên ngoài tiếp tục liên hệ và chỉ đường cho xe taxi. Khi T đột nhập vào trong nhà của ông H thì T đi xuống tầng trệt tìm tài sản. Lúc này, T phát hiện 01 két sắt màu nâu và dụng cụ điều khiển cửa sắt (cửa cuốn). Khi nghe tiếng xe taxi đến, T bấm cho cửa mở, Ngh hướng dẫn cho xe lui vào sát với cửa nhà của ông H. Khi đó, Ngh cũng đi vào nhà và cùng với T khiêng két sắt ra ngoài bỏ vào cốp xe taxi, rồi cùng khởi hiện trường đi về hướng bến xe Cà Mau. Khi đến bến xe Cà Mau, Ngh gửi xe mô tô, biển kiểm soát 84B1-694.84 tại nhà

giữ xe của ông Nguyễn Văn M ở khóm F, phường J, thành phố H. Tiếp đến, Ngh lên xe taxi đi cùng với T đến địa phận thành phố Cần Thơ nhưng do sợ bị phát hiện nên cả hai đổi qua xe taxi khác (không nhớ biển số xe) đi về thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó mở cửa két sắt, T và Ngh phát hiện bên trong có số tiền 20.000.000 đồng với nhiều mệnh giá khác nhau, T lấy tiền đưa cho Ngh 6.000.000 đồng, số tiền còn lại T giữ và tiêu xài cá nhân hết.

Đối với ông Võ Văn H, sau khi bán xong đến khoảng 22 giờ ngày 09/01/2022, gia đình ông đóng cửa đi ngủ ở tầng 1, đến khoảng 06 giờ ngày 10/01/2022, ông phát hiện kẻ gian đã đột nhập vào nhà lấy trộm những tài sản gồm 01 két sắt (mua đã lâu, không còn hóa đơn chứng từ), bên trong có số tiền là 20.000.000 đồng nên ông trình báo Công an Phường J đến lập biên bản sự việc.

Đối với ông Nguyễn Văn M sau khi biết được xe xe mô tô, biển kiểm soát 84B1-694.84 có liên quan đến vụ án nên vào ngày 10/01/2022 đã giao nộp cho Công an thành phố Cà Mau để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tang vật của vụ án tạm giữ:

+ Thu giữ tại nhà của ông Nguyễn Văn M một chiếc xe mô tô, hiệu VISION, màu đỏ trắng đen, số máy JF66E0435401, số khung RLHJF5812GY479398, biển số 84B1-694.84;

+ Một nón bảo hiểm màu đen của bị can Ca Thanh Ngh để lại trên xe taxi của anh Võ Quốc S.

- Ngày 23/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau ra yêu cầu số 09/YC-CSHS về việc yêu cầu định giá tài sản là két sắt bị mất trộm.

- Tại Công văn số 05/HĐĐG, ngày 23/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau thể hiện:

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 30/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 và Nghị định 97/2019 ngày 23/12/2019 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 30/2018, Hội đồng định giá từ chối yêu cầu định giá do tài sản bị mất không có hợp đồng, hóa đơn mua bán, không rõ nguồn gốc, xuất xứ và thời gian sản xuất, sử dụng...không đủ cơ sở để định giá.

Tại bản cáo trạng số 224/CT-VKS ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Phạm Văn Tuấn tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Ca Thanh Nghĩa tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T, Ca Thanh Ngh về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ca Thanh Ngh Từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù .

-Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điều 47 Bội luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: là chiếc xe mô tô, hiệu VISION, màu đỏ trắng đen, số máy JF66E0435401, số khung RLHJF5812GY479398, qua xác minh xe này do chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1995, ở Tân H, Tân L, Tịnh B, An Gi đứng tên chủ sở hữu, biển số kiểm soát 67E1-305.21 nhưng đã bị mất vào khoảng năm 2021 khi chị đi làm thuê ở huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh, khi mất chị không trình báo chính quyền địa phương nên tiếp tục giao cơ quan điều tra công an thành phố Cà Mau xác minh, làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với biển số 84B1-694.84, qua tra cứu biển số xe này do chị Trần Thị Cẩm Gi, sinh năm 1998, ở Phước Hảo, Châu Thành, Trà Vinh đăng ký chủ sở hữu, hiện nay đã cầm cho bà Nguyễn Thị Thu Th ở phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và bà Th vẫn đang quản lý xe và vẫn còn biển số. Đối với bị can T khai nhận mua xe trên ở thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ tên và địa chỉ của người bán) với giá 6.000.000 đồng, khi mua không có giấy tờ; Một nón bảo hiểm màu đen hiện không liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng : bị cáo Phạm Văn T và Ca Thanh Ngh xin được xét xử vắng mặt nên hội đồng xét xử căn cứ Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các bị cáo theo luật định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên, viện kiểm sát thành phố Cà Mau, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến, khiếu nại gì nên tất cả đều thực hiện đúng quy định.

[3] **Quá trình điều tra** bị cáo T và Ngh khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện : Vào khoảng 01 giờ 00 ngày 10/01/2022, tại Khóm F, Phường J thành phố H, Phạm Văn T và Ca Thanh Ngh đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là một cái két sắt, bên trong có số tiền là 20.000.000 đồng của ông Võ Văn H nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Với hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “ trộm cắp tài sản” theo quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị các cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất vụ án là nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo T phạm tội không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử theo tình tiết định khung được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Ngh đã có tiền án về tái phạm chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo bị xét xử theo tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T có tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngh không có tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình Sự nên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Tuy nhiên, xét về nhân thân của các bị cáo có nhiều tiền án. Lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt các bị cáo phải biết tìm cho mình công việc ổn định để trở thành người có ích cho xã hội, nhưng bị cáo không làm điều đó mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó khi lượng hình cần có mức án thật nghiêm khắc đối với các bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Đối với Võ Quốc S do không có căn cứ chứng minh S biết rõ kết sắt do T và Ngh thuê S chở từ Cà Mau đi thành phố Hồ Chí Minh là từ phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau không truy cứu trách nhiệm đối với S là phù hợp.

[9] Về vật chứng : đối với chiếc xe mô tô, hiệu VISION, màu đỏ trắng đen, số máy JF66E0435401, số khung RLHJF5812GY479398, qua xác minh xe này do chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1995, ở Tân H, Tân L, Tỉnh B, An Gi đứng tên chủ sở hữu, biển số kiểm soát 67E1-305.21 nhưng đã bị mất vào khoảng năm 2021 khi chị đi làm thuê ở huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh, khi mất chị không trình báo chính quyền địa phương nên viện kiểm sát thành phố Cà Mau tiếp tục giao cơ quan điều tra công an thành phố Cà Mau xác minh, làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với biển số 84B1-694.84; một nón bảo hiểm màu đen hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự : bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T và Ca Thanh Ngh phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn T 01 năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày Tòa tuyên án.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ca Thanh Ngh 03 năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày Tòa tuyên án.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự ; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 84B1-694.84 và nón bảo hiểm màu đen .

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo T và bị cáo Ngh mỗi người phải chịu 200.000đ (chưa nộp).

Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

Lương Tiến Sĩ